

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Mê, ngày 16 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Phương N; Sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Tổ 5, Thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Vi Thị T; Sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Phương N và chị Vi Thị T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Phương N và chị Vi Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trần Phương N và chị Vi Thị T thỏa thuận:

Giao cho chị Vi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Hoàng L, sinh ngày 07/12/2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Trần Phương N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Trần Phương N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: anh Trần Phương N tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Trần Phương N đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 04528 ngày 24/8/2021, anh Trần Phương N được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Chị Vi Thị T không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký)**

**Hoàng Văn Thuận**